



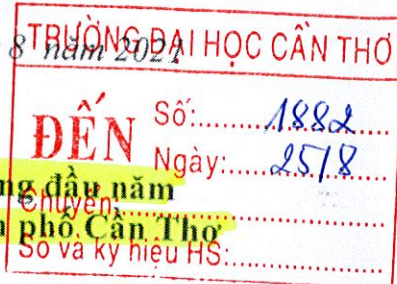
Người ký: Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ
 Email: vpubndpct@captho.gov.vn
 Cơ quan: Thành phố Cần Thơ
 Thời gian ký: 25.08.2021 08:51:05 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
 THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 238 /BC-UBND

Cần Thơ, ngày 25 tháng 8 năm 2021



- P.KHTH: Gửi lãnh đạo và web BCĐ

25/8 21 Năm

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong 08 tháng đầu năm và nhiệm vụ 04 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ

Thực hiện Kế hoạch số 272/KH-HĐND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân (gọi tắt là HĐND) thành phố Cần Thơ về việc tổ chức kỳ họp thứ 2 HĐND thành phố Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 bằng hình thức họp trực tuyến, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong 08 tháng đầu năm và nhiệm vụ 04 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn thành phố, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. TÌNH HÌNH DIỄN BIẾN DỊCH BỆNH COVID-19

1. Tại Việt Nam

Tính đến ngày 23 tháng 8 năm 2021, trên cả nước có 358.456 trường hợp mắc COVID-19, đã điều trị khỏi cho 154.612 trường hợp và có 8.666 trường hợp tử vong. Dịch COVID-19 hiện đang diễn biến phức tạp trên địa bàn cả nước, đặc biệt là tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam.

2. Tại thành phố Cần Thơ

Tính đến 17 giờ 00, ngày 23 tháng 8 năm 2021, thành phố ghi nhận 3.809 ca mắc¹, điều trị khỏi cho 2.147 trường hợp (56,37%), tử vong 49 trường hợp (1,29%). (Đính kèm Phụ lục 1. Thống kê số trường hợp mắc COVID-19)

3. Theo đánh giá mức độ nguy cơ tại Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG, tính đến hết ngày 23 tháng 8 năm 2021, thành phố thuộc nhóm **nguy cơ rất cao**, trong đó 4/9 quận, huyện thuộc nhóm nguy cơ rất cao, 04/9 nhóm nguy cơ cao và 01/09 huyện thuộc nhóm bình thường mới². (Đính kèm Phụ lục 2. Đánh giá mức độ nguy cơ theo phường/xã, quận/huyện)

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, các Bộ, ngành Trung ương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chỉ đạo thành phố phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và các Sở,

¹ Cụ thể: quận Bình Thủy 1.233 ca, quận Ninh Kiều 913 ca, quận Cái Răng 548 ca, quận Ô Môn 364 ca, huyện Thới Lai 342 ca, quận Thốt Nốt 211 ca, huyện Phong Điền 119 ca, huyện Vĩnh Thạnh 27 ca, huyện Cờ Đỏ 19 ca, ngoài thành phố 33 ca.

² Nhóm nguy cơ rất cao: Bình Thủy, Ninh Kiều, Ô Môn, Thới Lai; Nhóm nguy cơ cao: Cái Răng, Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh, Phong Điền; Nhóm bình thường mới: Cờ Đỏ

Ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã đã quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống dịch COVID-19, cụ thể:

a) Thành ủy Cần Thơ ban hành 43 văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch và ban hành Quyết định số 324-QĐ/TU ngày 17 tháng 8 năm 2021 thành lập Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thành phố Cần Thơ, do Bí Thư thành ủy làm Trưởng ban.

b) Ủy ban nhân dân thành phố đã thành lập Sở Chỉ huy và Cơ quan Thường trực Sở Chỉ huy phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thành phố Cần Thơ; thành lập 10 Tổ chuyên trách giúp việc cho Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Chỉ đạo thành phố³.

Trước tình hình dịch bệnh bùng phát trong cộng đồng, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch như: thực hiện nghiêm giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ từ ngày 12 tháng 7 năm 2021 trên địa bàn một số quận, huyện và thực hiện giãn cách toàn thành phố từ ngày 19 tháng 7 năm 2021 đến nay 08 tháng 9 năm 2021; thực hiện nghiêm yêu cầu 5K; siết chặt các chốt kiểm soát dịch, triển khai phương án phòng, chống dịch phù hợp tình hình thực tế.

c) Công bố số điện thoại đường dây nóng phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn; phối hợp các đơn vị có liên quan kiểm tra giám sát công tác phòng, chống dịch trên địa bàn; thực hiện báo cáo nhanh hàng ngày về tình hình phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố về Ban Chỉ đạo thành phố và các cơ quan liên quan.

d) Kien toàn 2.825 Tổ COVID cộng đồng thực hiện nhiệm vụ “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người”, kịp thời phát hiện các trường hợp về từ vùng dịch.

2. Công tác đảm bảo y tế phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo các đơn vị: Y tế, Công an, Ủy ban nhân dân quận, huyện phối hợp đảm bảo công tác y tế, công tác phòng, chống dịch tại các điểm bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn thành phố. Đặc biệt để đảm bảo an toàn cho công tác bầu cử, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo Ngành Y tế thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 cho 13.503 cán bộ, nhân viên làm việc tại các Tổ bầu cử, kết quả tất cả đều âm tính với SARS-CoV-2.

³ Tổ chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19; Tổ chỉ đạo, điều hành, giải quyết mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Tổ Công tác vận động quần chúng nhân dân phòng, chống dịch bệnh COVID-19; Tổ Công tác xây dựng Bệnh viện dã chiến và thành lập các khu cách ly tập trung y tế; Tổ Giải quyết về công tác truy vết và lấy mẫu xét nghiệm cộng đồng; Tổ tham mưu Công tác điều trị và tư vấn Chăm sóc sức khỏe; Tổ Thông tin và Tuyên truyền; Tổ thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP; Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo và Tổ phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch.

3. Công tác giám sát, truy vết

a) Trên tinh thần chủ động đánh giá đúng tình hình thực tế của thành phố và chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, đồng thời quán triệt quan điểm xuyên suốt của Chính phủ là “**chống dịch như chống giặc**”, Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai quyết liệt các giải pháp phòng, chống, ứng phó kịp thời, ngăn chặn dịch bệnh, huy động sức mạnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội.

b) Hiện trên địa bàn đang tổ chức 17 chốt kiểm soát y tế các cửa ngõ vào thành phố. Triển khai phần mềm quản lý di biến động của người ra vào vùng dịch, thiết lập 156 tài khoản (mã QR Code) tại 17 chốt kiểm soát các cửa ngõ thành phố. Từ ngày 30 tháng 7 năm 2021, thành phố siết chặt các chốt kiểm soát dịch COVID-19, không cho tất cả ô tô, xe máy và người bên ngoài vào thành phố, trừ xe cứu thương, xe vận chuyển người bệnh, xe công vụ; các xe chờ hàng hóa lưu thông theo luồng xanh phải tập trung tại các điểm tập kết hàng hóa, lái xe và người theo xe phải ngồi trong ca bin, có lực lượng tại chỗ hỗ trợ bốc dỡ hàng hóa.

c) Đẩy nhanh tốc độ truy vết theo quy trình 24 giờ dập dịch của Ban Chỉ đạo Quốc gia khi có ca F0 mới, đồng thời nhanh chóng cách ly, xét nghiệm các trường hợp F1, F2 liên quan, khoanh vùng đối tượng nguy cơ. Tính đến 17 giờ ngày 23 tháng 8 năm 2021 đã phát hiện 3.809 F0, truy vết được 11.495 F1 và 8.007 F2 liên quan, đồng thời đã thực hiện phong tỏa 278 địa điểm, đã dỡ phong tỏa 143 điểm, hiện còn 135 điểm.

4. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự

a) Công an thành phố đã huy động lực lượng tham gia nhiệm vụ phòng, chống dịch với tổng số trên 1.700 cán bộ chiến sĩ (CBCS) tham gia, số CBCS còn lại thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ chung của Công an thành phố, sẵn sàng ứng trực đảm bảo 100% quân số khi có yêu cầu. Hàng ngày, có trên 3.000 lượt CBCS phối hợp lực lượng Quân sự, Thanh tra giao thông, Đoàn thanh niên, sinh viên... bảo đảm 24/24 giờ tham gia làm nhiệm vụ ở 11 chốt kiểm soát y tế tại các cửa ngõ thành phố, 102 chốt kiểm soát người và phương tiện trên các tuyến đường dân sinh, địa bàn giáp ranh; đảm bảo an ninh, trật tự, phòng, chống dịch tại các điểm phong tỏa, khu cách ly tập trung, bệnh viện dã chiến và tham gia tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn.

b) Từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 đến nay, đã tổ chức 13.459 cuộc tuần tra, với 73.868 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia; kịp thời phát hiện, nhắc nhở 18.237 trường hợp; lập biên bản xử lý 9.081 trường hợp (lỗi chủ yếu là ra đường không thật sự cần thiết, tập trung đông người) với số tiền 20.183.850 đồng; qua công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự, Công an thành phố đã bắt, xử lý 04 trường hợp chống người thi hành công vụ, phát hiện, điều tra, khởi tố 11 đối tượng tụ tập trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội và có hành vi đánh bạc

(lắc tài xỉu) và xử phạt hành chính 11 đối tượng tập trung đông người trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội (hát karaoke, mỗi cá nhân 15 triệu đồng, chủ cơ sở kinh doanh 30 triệu đồng); 01 vụ lợi dụng xe có giấy chứng nhận mã QR Code “luồng xanh” để chuyên trái phép người từ Thành phố Hồ Chí Minh về địa bàn huyện Cờ Đỏ.

c) Công tác kiểm soát tại 11 chốt kiểm soát: tổng số có 51.648 lượt phương tiện vào Cần Thơ qua các chốt (cấp cứu 2055, công vụ 1966, luồng xanh 37.277, xe khác 9.370; mô tô 2.525; quay đầu (ô tô: 3.269, mô tô 1.259). Đồng thời thiết lập 181 tài khoản (mã QR Code) tại 11 chốt kiểm soát các cửa ngõ thành phố để yêu cầu người dân kê khai thông tin di biến động tại trang web <https://suc khoe.dancuquocgia.gov.vn> khi qua các chốt kiểm soát, để đối chiếu với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, phục vụ có hiệu quả việc quản lý di biến động người ra vào vùng dịch.

d) Tăng cường nắm tình hình trên không gian mạng, kịp thời phát hiện 122 trường hợp đăng tải thông tin sai sự thật về tình hình dịch bệnh COVID-19, xử lý 04 vụ vi phạm hành chính với số tiền 22.500.000 đồng; mời làm việc 118 trường hợp nhằm răn đe, giáo dục, nhắc nhở và yêu cầu gỡ bài tránh gây hoang mang dư luận, ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch của cả nước nói chung, thành phố nói riêng.

5. Công tác xét nghiệm

a) Về cơ sở xét nghiệm khẳng định có 05 cơ sở gồm: Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Chi cục Thú Y vùng VII, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Năng lực xét nghiệm tối đa khoảng 4.400 mẫu đơn/ngày.

Hiện có 03 đơn vị (Bệnh viện: Phụ sản, Lao và Bệnh Phổi, Quốc tế Phương Châu) đã hoàn chỉnh hồ sơ gửi Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh xem xét thẩm định năng lực xét nghiệm khẳng định PCR.

b) Có 33 cơ sở y tế thực hiện xét nghiệm nhanh sàng lọc SARS-CoV-2.

c) Kết quả đến ngày 23 tháng 8 năm 2021 thành phố đã thực hiện xét nghiệm tầm soát test nhanh 1.419.863 người và xét nghiệm PCR 99.034 người.

d) Được sự hỗ trợ của Tổ Công tác - Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2021 và Phương án thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố Cần Thơ và thành phố ra quân triển khai Chiến dịch xét nghiệm tầm soát cộng đồng diện rộng. Tính từ ngày 09 tháng 8 năm 2021 đến ngày 17 tháng 8 năm 2021, toàn thành phố đã tổ chức xét nghiệm test nhanh cho 997.785 lượt người và xét nghiệm PCR cho hơn 4.300 lượt người. Kết quả ghi nhận 387 trường hợp nhiễm SARS-CoV-2 ngoài cộng đồng và 204 trường hợp trong khu vực phong tỏa. Tỷ lệ F0 phát hiện tại cộng đồng là 0,05%, các F0 được bóc tách kịp thời ra khỏi cộng đồng.

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện tiếp tục xây dựng kế hoạch lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc trọng điểm vòng 4 tại các khu vực, áp có nguy cơ cao, nguy cơ rất cao và tại khu vực phong tỏa trong thời gian từ ngày 20 tháng 8 năm 2021 đến ngày 25 tháng 8 năm 2021. Tính đến ngày 23 tháng 8 năm 2021, đã thực hiện xét nghiệm trọng điểm cho 63.924 hộ, 116.364 người và phát hiện được 82 trường hợp F0.

6. Công tác điều trị

a) Thành phố phân chia 3 tầng điều trị với công suất tối đa 5.620 giường, cụ thể: tầng 1 (điều trị F0 nhẹ, không triệu chứng) gồm 13 Bệnh viện với công suất tối đa 4.300 giường; tầng 2 (điều trị F0 mức độ trung bình, có bệnh lý nền) gồm 06 Bệnh viện với công suất tối đa 1.120 giường; tầng 3 (điều trị F0 nặng) gồm 03 Bệnh viện với công suất tối đa 200 giường. Sự phối hợp giữa Tổ điều phối và các bệnh viện điều trị COVID-19 và Trung tâm Y tế quận, huyện trong công tác chuyển bệnh nhân F0 kịp thời về đúng tầng điều trị. Hiện đang điều trị 1.750 trường hợp, điều trị khỏi 1.925 trường hợp, 61 ca tử vong (trong đó có 13 bệnh nhân COVID-19 tử vong do nguyên nhân khác).

b) Các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thành phố tăng cường quyết liệt các biện pháp phòng, kiểm soát lây nhiễm COVID-19 theo các hướng dẫn của Bộ Y tế, bảo đảm công tác thu dung, cấp cứu điều trị và cách ly người bệnh theo đúng các hướng dẫn hiện hành về phòng, chống dịch.

c) Triển khai các hướng dẫn chuyên môn về xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị của Bộ Y tế đến các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn. Yêu cầu các cơ sở bán lẻ thuốc thực hiện khai báo y tế đối với người mua thuốc điều trị triệu chứng bệnh liên quan đường hô hấp.

d) Thành phố đã phối hợp hiệp đồng tốt với Quân khu 9 xây dựng và đưa vào hoạt động Bệnh viện dã chiến truyền nhiễm số 6B đặt tại Trung Đoàn BB932, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

7. Công tác cách ly

a) Thành phố có kế hoạch thành lập 75 khu cách ly y tế tập trung với khả năng tiếp nhận 11.473 công dân. Trong đó đã kích hoạt 46 khu cách ly với khả năng cách ly 7.681 công dân, hiện đang tiếp nhận 1.993 công dân, khả năng cách ly còn lại 5.688 công dân.

b) Cách ly tập trung tại khách sạn, cơ sở lưu trú do người được cách ly tự nguyện chi trả: thành phố đã cho phép 04 cơ sở lưu trú thực hiện cách ly y tế tập trung do người được cách ly tự nguyện chi trả (hiện nay có 57 trường hợp đang được cách ly tại khách sạn); đồng thời tiếp tục tổ chức vận động chủ các khách sạn, cơ sở lưu trú đăng ký thành lập điểm cách ly tại khách sạn, cơ sở lưu trú để tổ chức khảo sát, kiểm tra, đánh giá đủ điều kiện để thành lập điểm cách ly theo quy định.

c) Cách ly tại nhà và nơi lưu trú: hiện đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại nhà 5.438 người, lũy tích đến nay có 73.384 người hoàn thành theo dõi sức khỏe, cách ly tại nhà và cơ sở lưu trú.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các khu cách ly trên địa bàn, đảm bảo xử lý rác thải phát sinh do dịch COVID-19 trong các Bệnh viện và khu cách ly tập trung theo quy định. Các khu cách ly triển khai tổ chức xét nghiệm 4 lần vào các ngày cách ly thứ 1, 3, 7, 14 để sàng lọc sớm các ca F0 và triển khai thiết lập khu vực đệm, khu vực lưu trú hoàn thành cách ly và bố trí người cách ly phù hợp theo quy định nhằm hạn chế tối đa việc lây nhiễm chéo trong khu cách ly tập trung.

8. Công tác Truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19

a) Công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Thành phố đã chỉ đạo nhanh, kịp thời đối với việc đưa thông tin phòng, chống dịch bệnh COVID-19 lên các phương tiện thông tin đại chúng, để nhằm nâng cao hiệu quả đối với công tác phòng, chống dịch COVID-19, cụ thể:

+ Tăng diện tích đăng tải và thời lượng phát sóng để tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch.

+ Tuyên truyền các chế tài xử lý vi phạm hành chính trong công tác phòng, chống dịch bệnh để khuyến cáo người dân không chủ quan, mất cảnh giác trong công tác phòng, chống dịch bệnh; không chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng, thông tin xuyên tạc về tình hình dịch bệnh trên Internet và mạng xã hội.

- Hàng ngày, Tổ Thông tin - Tuyên truyền thực hiện “Thông cáo báo chí”, nhằm cung cấp thông tin toàn diện cho báo chí về công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố, đặc biệt là tình hình, số liệu từng ngày của Chiến dịch xét nghiệm cộng đồng. Đồng thời xây dựng Bản đồ COVID-19 thành phố Cần Thơ tại địa chỉ <https://covid.cantho.gov.vn/>, cập nhật 02 lần/ngày các thông tin về tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn đến người dân.

- Thực hiện tiếp nhận và xử lý thông tin tiếp nhận từ đường dây nóng của Bộ Y tế 1900 9095, đường dây nóng phòng, chống COVID-19 của thành phố Cần Thơ theo số điện thoại 1900 888 670 và tổng đài 1022 của thành phố.

b) Công tác triển khai phần mềm quản lý F0, khai thác dữ liệu khai báo y tế vào việc truy vết, quản lý người cách ly

- Tổng hợp, trích xuất thông tin từ các phần mềm khai báo y tế (Bluezone, NCOVI, VHD) đối với các các thông tin khai báo y tế và phản ánh của người dân gửi các Trung tâm Y tế quận, huyện xử lý. Đồng thời cấp tài khoản và hướng dẫn cho Trung tâm Y tế quận, huyện truy cập phần mềm khai báo y tế để xử lý kịp thời.

- Phối hợp với Tổ công tác Cục Tin học hóa Bộ Thông tin và Truyền thông, Tập đoàn Viettel trong việc nâng cấp hệ thống quản lý F1 tại các khu cách ly tập trung; đồng thời chuẩn bị kế hoạch, hệ thống phần mềm để quản lý F1 khi thành phố triển khai phương án cách ly F1 tại nhà.

- Tổng hợp số liệu các ca F0, F1, F2; thu thập dữ liệu có liên quan (khu cách ly, chốt kiểm soát, dịch vụ thiết yếu...) để phục vụ cung cấp số liệu cho Tổ chuyên gia phân tích tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố; đồng thời phối hợp Cục Công nghệ thông tin của Bộ Y tế tổ chức cập nhật dữ liệu trên phần mềm tổng hợp, phân tích và báo cáo tình hình dịch COVID-19 của Bộ Y tế và hướng dẫn cho Trung tâm kiểm soát bệnh tật, Trung tâm y tế các quận, huyện cập nhật số liệu trên phần mềm này.

9. Công tác tiêm chủng

a) Thành phố đã triển khai 05 đợt tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 và hiện đang chuẩn bị cho tiêm đợt 6 cho các đối tượng theo quy định.

b) Lũy tích có 251.075 liều vắc xin phòng COVID-19 được tiêm cho các đối tượng ưu tiên và người lao động, người dân trên địa bàn. Tỷ lệ người được tiêm 1 mũi đạt 18,9% dân số, người tiêm đủ 2 mũi đạt 0,7% dân số. Thành phố đang tiếp tục triển khai tiêm chủng theo số liệu được phân bổ đảm bảo nhanh chóng, an toàn, công khai, minh bạch theo quy định.

10. Công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp trên địa bàn

- Đối với doanh nghiệp trong Khu công nghiệp:

Tính đến ngày 22 tháng 8 năm 2021 còn 13/170 doanh nghiệp đang hoạt động, tỷ lệ 7,65% với tổng số lao động là 1.270/40.526 lao động, chiếm 3,13%.

Số doanh nghiệp tạm dừng 157 doanh nghiệp, tỷ lệ 92,35%. Lao động tạm dừng hoạt động 39.256/40.526, tỷ lệ 96,87%.

- Đối với các doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp: Hiện có 42/920 doanh nghiệp đang hoạt động, chiếm 4,57%, với tổng số lao động là 2.587/29.367 lao động, chiếm 8,81%. Trong đó:

+ Doanh nghiệp sản xuất trên 100 lao động ngoài khu công nghiệp: hiện có 06/38 doanh nghiệp hoạt động, chiếm 15,79%, tạm dừng 32 doanh nghiệp. Tổng số lao động là 1.108/11.072 lao động, chiếm 10,01%.

+ Doanh nghiệp sản xuất dưới 100 lao động ngoài khu công nghiệp: hiện có 36/882 doanh nghiệp, chiếm 4,08% với tổng số lao động là 1.479/18.295 lao động, chiếm 8,08%.

11. Công tác thực hiện chính sách hỗ trợ cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh theo Nghị quyết số 68/2021/NQ-CP của Chính phủ

a) Kết quả thực hiện 12 nhóm chính sách hỗ trợ quy định tại nghị quyết số 68/NQ-CP

- Nhóm chính sách Bảo hiểm xã hội (gồm các chính sách: 1, 2, 3 theo mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP): 3.647 người sử dụng lao động và 88.478 người lao động được giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất với số tiền trên 38 tỷ 154 triệu đồng.

- Nhóm chính sách hỗ trợ tiền mặt (gồm các chính sách: 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12 theo mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP): đã chi hỗ trợ cho 6.982/9.042 người, kinh phí trên 8 tỷ 628 triệu đồng, đạt 77,22% so với số lượng được phê duyệt (bao gồm hỗ trợ người bán vé số).

- Nhóm chính sách vay vốn (chính sách 11 theo mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP): chưa phát sinh hồ sơ đủ điều kiện.

b) Kết quả nhóm chính sách 12 (lao động tự do, đặc thù) do thành phố quy định tiêu chí, đối tượng, mức hỗ trợ

Tính đến ngày 22 tháng 8 năm 2021, thành phố Cần Thơ đã phê duyệt hỗ trợ 7.310 người bán lẻ xổ số lưu động với kinh phí là 8.772.000.000 đồng (trong ngày phê duyệt hỗ trợ cho 09 người, kinh phí 10.800.000 đồng); đã chi trả tiền hỗ trợ đến tay 6.889 người với kinh phí 8.266.800.000 đồng, đạt tỷ lệ 94,24%.

12. Công tác đón người dân từ Thành phố Hồ Chí Minh về Cần Thơ

Thành phố đã tổ chức Đoàn Công tác đón người dân Cần Thơ về từ Thành phố Hồ Chí Minh, đã đón 311 người dân vào ngày 22 tháng 8 năm 2021 đảm bảo an toàn và đã tổ chức cách ly tập trung cho người dân tại Ký túc xá Khu A của Trường Đại học Cần Thơ.

13. Công tác hậu cần

a) Thành phố đã chủ động chuẩn bị, dự trữ thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị, nhân lực theo nguyên tắc “4 tại chỗ” cho công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.

b) Thành phố đã nhận được sự hỗ trợ từ Bộ Y tế và các tổ chức, cá nhân cho công tác phòng, chống dịch như: 868.950 test nhanh, 30.576 test PCR, 2000 khẩu trang N95, 2.000 bộ đồ chống dịch, 136 máy thở các loại, 1.100 máy đo SpO2, 110 máy tạo oxy, 02 hệ thống máy PCR phục vụ xét nghiệm COVID-19. Các khoản hỗ trợ đều được công khai, minh bạch để theo dõi, giám sát.

c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ đã tổ chức lễ phát động đợt cao điểm quyên góp ủng hộ phòng, chống dịch COVID-19 và được các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, nhà hảo tâm, mạnh thường quân trong và ngoài thành phố ủng hộ, hưởng ứng mạnh mẽ. Từ đầu năm đến nay đã vận động được 30,5 tỷ đồng tiền mặt và vận động trang

thiết bị, vật tư y tế; hàng hóa ước trị giá trên 110 tỷ đồng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã kịp thời chuyển giao cho Sở Y tế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật, hỗ trợ các điểm kiểm soát y tế, các khu cách ly, các bệnh viện, các Trung tâm Y tế quận, huyện thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch, hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn. Đồng thời tổ chức chuyển xe tình thương chở 26,5 tấn lương thực, thực phẩm gồm: gạo, rau củ quả hỗ trợ cho nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, ước trị giá 390 triệu đồng.

14. Công tác vận tải và quản lý cung ứng hàng hóa trên địa bàn

a) Hiện nay trên địa bàn thành phố Cần Thơ có tổng số 549 đơn vị tham gia kinh doanh vận tải cho tất cả các loại hình kinh doanh, Với tổng số lượng phương tiện quản lý được cấp phù hiệu là 8.167 phương tiện.

Sở Giao thông vận tải đã thực hiện cấp 3.960 giấy nhận diện và tổ chức 09 điểm tập kết, trung chuyển và giao nhận hàng hóa trên địa bàn thành phố.

b) Chỉ đạo xây dựng hệ thống phân phối lương thực, thực phẩm, tăng lượng hàng hóa với nhiều chủng loại; hướng dẫn người dân mua sắm tại các siêu thị, cửa hàng tiện lợi, các điểm bán bình ổn giá, mua hàng hóa qua mạng. Tổ chức các chuyến bán hàng lưu động, mô hình “*mang chợ ra phố*”, chợ phân tán, cung ứng hàng hóa, các chợ, cửa hàng 0 đồng, các điểm bán hàng bình ổn gia để phục vụ người dân; hàng hóa tại các siêu thị, cửa hàng tiện lợi duy trì ổn định.

- Thành phố hiện có 09 siêu thị và 140 cửa hàng tiện ích đang hoạt động, cung ứng các loại hàng hóa thiết yếu như: gạo, trứng, mì gói, các sản phẩm thịt gia súc, gia cầm, thủy hải sản, rau củ quả tươi... đảm bảo cung ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng hàng ngày cho người dân thành phố, phối hợp với các địa phương tổ chức các điểm bán hàng bình ổn, mô hình “*mang chợ ra phố*” là 49 điểm, trong đó bán hàng bình ổn là 10 điểm, “*mang chợ ra phố*” do Ủy ban nhân dân quận/ huyện tổ chức: 39 điểm; 08 điểm bán hàng Bình ổn giá của Sở Công Thương phối hợp Viettelpost Cần Thơ, 08 điểm bán hàng lưu động do VNPT triển khai.

- Tình hình thị trường hàng hóa trên địa bàn thành phố, nhìn chung sức mua tại siêu thị, cửa hàng tiện ích tăng từ 5% - 10% so với trước khi giãn cách xã hội, nguồn cung hàng hóa đa dạng, số lượng đảm bảo cung cấp đầy đủ nhu cầu tiêu dùng của người dân; không xảy ra hiện tượng tranh mua hàng hóa với số lượng lớn để dự trữ.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Mặt làm được

a) Đảng bộ và Chính quyền thành phố đã chủ động huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và sự vào cuộc của cộng đồng xã hội, thành phố đã tranh thủ tối đa thời gian giãn cách xã hội, tập trung thần tốc truy vết, kiên định

và quyết tâm thực hiện nhiều giải pháp ngăn chặn, phát hiện, cách ly, khoanh vùng, dập dịch với phương châm “4 tại chỗ” nhằm kiểm soát, khống chế lây lan, bùng phát dịch bệnh trong cộng đồng dân cư.

b) Công tác tuyên truyền phòng, chống dịch được triển khai hiệu quả, có trọng tâm, thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh đã góp phần nâng cao nhận thức của người dân.

c) Lực lượng y tế, quân đội, công an, các sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện... ngày đêm bám trụ ở tuyến đầu, đảm bảo thực hiện hiệu quả và đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

d) Ý thức trách nhiệm và sự đồng lòng của người dân tạo nên sức mạnh góp phần cho công tác phòng, chống dịch đạt hiệu quả.

đ) Bảo đảm an ninh lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm phục vụ cho người dân đã được triển khai thực hiện tốt; nguồn cung ứng hàng hóa đầy đủ đáp ứng yêu cầu thiết yếu của người dân.

e) Việc thực hiện phương án “3 tại chỗ” được triển khai phù hợp với tình hình thực tế. Doanh nghiệp được sự quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan chức năng; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, nhận thức được nguy cơ; đồng thuận, tuân thủ đầy đủ quy định, khuyến cáo về phòng, chống dịch và đã cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để phát sinh lây nhiễm dịch bệnh trong công ty và cộng đồng; góp phần giải quyết việc làm cho người lao động.

2. Tồn tại

a) Vẫn còn tâm lý chủ quan, trông chờ, bị động trong thực hiện nhiệm vụ của một bộ phận cán bộ; người dân chưa thực hiện nghiêm quy định giãn cách trong khu phong tỏa, nhiều trường hợp ra đường khi không thật sự cần thiết.

b) Công tác dự báo tình hình dịch còn khó khăn do chất lượng điều tra truy vết và báo cáo dịch tễ còn chậm, thiếu chuyên gia dịch tễ có kinh nghiệm để đánh giá tình hình; nhân lực y tế tuyến huyện và tuyến xã phải đảm nhận nhiều nhiệm vụ (phục vụ Bệnh viện dã chiến, điều tra truy vết, các chốt, các khu cách ly...); bên cạnh đó một bộ phận lực lượng y tế, công an, quân sự tham gia phòng, chống dịch bị nhiễm, nghi nhiễm SARS-CoV-2 đã làm giảm nhân lực trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Năng lực điều trị bệnh nhân COVID-19 nặng còn hạn chế, từ vong chiếm tỷ lệ 1,29%, nguồn nhân lực chưa đảm bảo, trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm chưa đầy đủ.

d) Việc cung ứng hàng hóa đôi lúc còn xảy ra thiếu hàng cục bộ do khó khăn trong khâu vận chuyển, ở một số nơi giá cả hàng hóa có biến động tăng dù ngay sau đó đã được kiểm soát.

d) Trước tình hình dịch bệnh diễn biến nhanh, công tác dự trữ, mua sắm hóa chất, vật tư y tế còn gặp nhiều khó khăn nhất là trong việc mua sắm với số lượng lớn.

e) Đối với việc triển khai “3 tại chỗ”:

Chi phí của doanh nghiệp tăng cao khi triển khai thực hiện phương án “vừa cách ly, vừa sản xuất” do phải bố trí thêm chỗ ăn, ở cho lao động, chi phí cho công tác xét nghiệm khi thực hiện phương án “3 tại chỗ”... Năng suất sản xuất giảm do có nhiều lao động không chấp nhận tham gia phương án “vừa cách ly, vừa sản xuất” và thực hiện “3 tại chỗ”. Việc tổ chức xét nghiệm định kỳ theo quy định gặp khó khăn do nhân lực xét nghiệm của các quận, huyện phải tập trung cho nhiệm vụ phòng, chống dịch trên địa bàn. Một số doanh nghiệp còn duy trì hoạt động kinh doanh do phải hoàn thành các hợp đồng thu mua nguyên liệu và xuất khẩu thành phẩm đã ký kết với các đối tác quốc tế nếu không thực hiện sẽ phải bồi thường hợp đồng và lo sợ bị mất thị trường.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Biến thể vi rút Delta lây lan rất nhanh và mạnh do vi rút phát tán trong không khí, chu kỳ lây nhiễm ngắn hơn các chủng vi rút trước làm gia tăng khả năng lây nhiễm trong cộng đồng, đặc biệt trong các khu vực không gian kín, ít lưu thông như phòng họp, nhà máy, khu công nghiệp, nơi tập trung đông người.

- Dịch phát hiện từ chợ đầu mối Tân An với địa bàn phức tạp, số lượng F0 tăng nhanh, đã xâm nhập chợ, siêu thị, nhà máy, đặc biệt có trường hợp F0 xuất hiện trong cơ quan hành chính nhà nước, nhiều F0 chưa rõ nguồn lây.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Việc thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg tại một số địa phương còn chưa nghiêm, chưa thực sự đảm bảo “ai ở đâu, ở yên đó”; thời gian đầu triển khai còn lúng túng, chưa đồng bộ.

- Công tác tổ chức thực hiện các chỉ đạo, điều hành, quy định về phòng, chống dịch tại một số nơi còn chưa nghiêm, lúng túng và không nhất quán; còn có tâm lý chủ quan, lơ là, mất cảnh giác.

- Công tác đảm bảo hậu cần theo phương châm “4 tại chỗ” ở các địa phương chưa được chuẩn bị trước dẫn đến thiếu vật tư, trang thiết bị cần thiết phục vụ phòng, chống dịch, nhất là về nhân lực y tế, thiết bị xét nghiệm, điều trị.

- Công tác tổ chức, chỉ huy và điều phối triển khai các biện pháp phòng, chống dịch tại một số địa phương bộc lộ hạn chế, đặc biệt trong công tác điều phối tại cơ sở, các hoạt động thu dung, chuyển tuyến, điều trị người bệnh; trong công tác đảm bảo hậu cần, an sinh xã hội và vấn đề giao thông, vận chuyển hàng hóa phục vụ người dân.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 86/NQ-CP của Chính phủ, huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nhất là hệ thống chính trị cơ sở và toàn dân để chống dịch, sớm ổn định tình hình. Các địa bàn trên cơ sở mỗi xã, phường, cơ sở sản xuất, kinh doanh là một pháo đài, mỗi người dân là một chiến sỹ, phát huy tối đa vai trò của người đứng đầu các cấp; quyết liệt chỉ đạo, tổ chức triển khai các giải pháp chống dịch thống nhất, xuyên suốt và ở mức cao nhất có thể.

2. Quán triệt và thực hiện nghiêm quan điểm “chống dịch như chống giặc” và phương châm “4 tại chỗ”. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức tự bảo vệ mình, bảo vệ cộng đồng, thực hiện đúng quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Y tế và chính quyền địa phương, khai báo y tế tự nguyện hàng ngày, đặc biệt là khai báo y tế qua QR Code, thông báo kịp thời với cơ sở y tế về tình hình sức khỏe nếu có yếu tố, biểu hiện nghi nhiễm COVID-19, khi phát hiện đối tượng khả nghi và thực hiện cách ly theo đúng quy định.

3. Đảm bảo an sinh xã hội cho người dân; đáp ứng các nhu cầu về lương thực, thực phẩm, cung cấp đầy đủ các nhu yếu phẩm, hàng hóa thiết yếu. Hỗ trợ các doanh nghiệp duy trì năng lực sản xuất để tạo điều kiện cho phát triển kinh tế trong và sau dịch.

4. Chú trọng nâng cao hiệu quả hơn nữa công tác xét nghiệm sàng lọc, thực hiện xét nghiệm trọng điểm, đánh trúng, đúng tại các khu vực có nguy cơ rất cao, nguy cơ cao và những người có nguy cơ lây nhiễm cao, các trường hợp có biểu hiện ho, sốt trong cộng đồng để kịp thời phát hiện, đưa các trường hợp F0 ra khỏi cộng đồng nhanh nhất. Tiếp tục tổ chức tốt việc điều phối, lấy mẫu, trả kết quả trong vòng 24 giờ để đảm bảo tiến độ xét nghiệm.

5. Thực hiện bao vây thu hẹp vùng đỏ, bóc tách nhanh nhất F0 ra khỏi cộng đồng theo quy trình 24 giờ dập dịch. Đẩy mạnh thực hiện việc “xanh hóa” địa bàn, mở rộng và bảo vệ tốt vùng xanh, động viên, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân làm tốt và nhân rộng các mô hình hay, cách làm tốt, hiệu quả trong phòng, chống dịch.

6. Tăng cường hoạt động của các Tổ COVID cộng đồng, đặc biệt là Tổ COVID ở các khu nhà trọ để giám sát kỹ những người di chuyển ra vào khu vực, địa bàn hiện hữu, nhất là các đối tượng thuộc diện cách ly tại nhà.

7. Tăng cường năng lực điều trị, phối hợp chuyên tuyến, chuyên tầng, giảm thiểu tối đa các trường hợp chuyển nặng tử vong, chuẩn bị các phương án cao nhất có thể cho điều trị, bảo đảm đầy đủ oxy, máy thở, giường cấp cứu, các điều kiện cần thiết khác trong thời gian sớm nhất; tổ chức tốt việc điều phối và phân tầng điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế, đảm bảo người bệnh được thu dung, cấp cứu, điều trị kịp thời. Xây dựng phương án tiếp nhận F0 trong tình

huống nêu có 10.000 ca F0. Duy trì hoạt động của hệ thống khám bệnh, chữa bệnh an toàn.

8. Tăng cường các hoạt động tiếp cận, vận động để có đủ vắc xin cho người dân. Tổ chức các điểm tiêm cố định và lưu động, tạo thuận lợi và bảo đảm an toàn, hiệu quả cho người được tiêm.

9. Duy trì hoạt động sản xuất, tránh làm đứt gãy các chuỗi cung ứng lao động, hàng hóa, dịch vụ, vật tư nguyên liệu sản xuất nhưng phải bảo đảm, tạo điều kiện cao nhất các yêu cầu về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và chỉ cho phép hoạt động đối với các cơ sở đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh theo quy định. Đảm bảo phát triển kinh tế xã hội, thực hiện nhiệm vụ đầu tư công, xây dựng cơ bản theo kế hoạch được phê duyệt.

Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo đến Hội đồng nhân dân thành phố.

Báo cáo này thay thế Báo cáo số 169/BC-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2021 về Báo cáo công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- UB MTTQ VN TP;
- Thành viên SCH TP;
- Các Sở, Ban ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBNDTP (2, 3);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, LHM

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

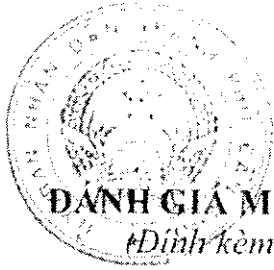


Dương Tấn Hiển



PHỤ LỤC 1
THỐNG KÊ SỐ TRƯỜNG HỢP MẮC COVID-19 ĐẾN NGÀY 23/8/2021
(Đính kèm Báo cáo số: 233 /BC-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021)

Địa phương	Tầm soát tại cộng đồng	Tầm soát tại cơ sở y tế	Trong khu cách ly tập trung	Trong khu phong tỏa	Tổng cộng
Ninh Kiều	281	82	430	120	913
Cái Răng	229	23	204	92	548
Bình Thủy	338	71	513	311	1.233
Ô Môn	103	10	164	87	364
Thới Lai	85	4	213	38	342
Cờ Đỏ	3	3	13	0	19
Thốt Nốt	74	9	53	75	211
Vĩnh Thạnh	8	3	13	3	27
Phong Điền	47	5	51	16	119
Khác (ngoại tỉnh)	7	18	7	1	33
Tổng cộng	1.175	228	1.661	743	3.809



PHỤ LỤC 2
ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ NGUY CƠ THEO PHƯỜNG/XÃ, QUẬN/HUYỆN
(Đính kèm Báo cáo số: 233/BC-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021)

Quận/huyện	Xã/phường	Đánh giá mức nguy cơ
TỔNG SỐ		
Bình Thủy		Nguy Cơ Rất Cao
1	An Thới	Nguy Cơ Rất Cao
2	Bình Thủy	Nguy Cơ Rất Cao
3	Bùi Hữu Nghĩa	Nguy Cơ Cao
4	Long Hòa	Nguy Cơ Rất Cao
5	Long Xuyên	Nguy Cơ Rất Cao
6	Trà Nóc	Nguy Cơ Rất Cao
7	Trà An	Nguy Cơ Rất Cao
8	Thới An Đông	Nguy Cơ Cao
Vĩnh Thạnh		Nguy Cơ Cao
1	TT. Thạnh An	Nguy Cơ Cao
2	Thạnh Tiến	Nguy cơ
3	Thạnh Thắng	Nguy cơ
4	Thạnh An	Nguy cơ
5	Thạnh Quới	Nguy cơ
6	Thạnh Mỹ	Nguy cơ cao
7	Vĩnh Trinh	Nguy Cơ Rất Cao
8	Vĩnh Thạnh	Nguy cơ
9	Thạnh Lộc	Nguy cơ
10	Vĩnh Bình	Nguy cơ cao
11	Thạnh Lợi	Bình thường mới
Phong Điền		Nguy Cơ Cao
1	Tân Thới	Nguy cơ
2	Giải Xuân	Nguy Cơ Cao
3	Mỹ Khánh	Nguy Cơ Rất Cao
4	Nhon Ái	Nguy Cơ Cao
5	Phong Điền	Nguy Cơ Cao
6	Trường Long	Nguy Cơ Rất Cao
7	Nhon Nghĩa	Nguy Cơ Cao
Cái Răng		Nguy Cơ Cao
1	Hưng Phú	Nguy Cơ Rất Cao
2	Ba Láng	Nguy cơ
3	Hưng Thạnh	Nguy Cơ Cao
4	Lê Bình	Nguy cơ
5	Phú Thứ	Nguy Cơ Rất Cao
6	Thường Thạnh	Nguy Cơ Cao
7	Tân Phú	Nguy Cơ Cao
Cờ Đỏ		Bình thường mới
1	Thới Hưng	Bình thường mới
2	TT. Cờ Đỏ	Bình thường mới
3	Thạnh Phú	Bình thường mới
4	Thới Đông	Bình thường mới
5	Đông Thắng	Bình thường mới
6	Đông Hiệp	Bình thường mới

Quận/huyện	Xã/phường	Đánh giá mức nguy cơ
	7 Trung Hưng	Bình thường mới
	8 Trung An	Bình thường mới
	9 Trung Thạnh	Bình thường mới
	10 Thới Xuân	Bình thường mới
Ninh Kiều		Nguy cơ rất cao
	1 An Bình	Nguy cơ rất cao
	2 An Cư	Nguy cơ rất cao
	3 An Hòa	Nguy cơ rất cao
	4 An Khánh	Nguy cơ rất cao
	5 An Nghiệp	Nguy cơ cao
	6 An Phú	Nguy cơ rất cao
	7 Cái Khế	Nguy cơ rất cao
	8 Hưng Lợi	Nguy cơ rất cao
	9 Tân An	Nguy cơ rất cao
	10 Thới Bình	Nguy cơ cao
	11 Xuân Khánh	Nguy cơ rất cao
Ô Môn		Nguy cơ rất cao
	1 Châu Văn Liêm	Nguy cơ cao
	2 Long Hưng	Nguy cơ cao
	3 Phước Thới	Nguy cơ cao
	4 Thới An	Nguy cơ cao
	5 Trường Lạc	Nguy cơ
	6 Thới Hòa	Nguy cơ rất cao
	7 Thới Long	Nguy cơ
Thốt Nốt		Nguy cơ cao
	1 Tân Hưng	Nguy cơ
	2 Tân Lộc	Nguy cơ cao
	3 Thốt Nốt	Nguy cơ rất cao
	4 Thới Thuận	Nguy cơ rất cao
	5 Thuận Hưng	Nguy cơ
	6 Trung Kiên	Nguy cơ cao
	7 Trung Nhứt	Nguy cơ cao
	8 Thuận An	Nguy cơ rất cao
	9 Thạnh Hòa	Nguy cơ cao
Thới Lai		Nguy cơ rất cao
	1 Đông Bình	Nguy cơ
	2 Tân Thạnh	Nguy cơ cao
	3 Thới Lai	Nguy cơ rất cao
	4 Thới Tân	Nguy cơ cao
	5 Thới Thạnh	Nguy cơ
	6 Trường Thành	Nguy cơ cao
	7 Trường Thắng	Nguy cơ rất cao
	8 Trường Xuân	Nguy cơ cao
	9 Trường Xuân B	Nguy cơ
	10 Định Môn	Nguy cơ cao
	11 Xuân Thắng	Nguy cơ cao
	12 Đông Thuận	Nguy cơ
	13 Trường Xuân A	Nguy cơ cao